

Số: 123 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 195/QĐ-TTr ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia Thanh Hóa (sau đây gọi là doanh nghiệp), ngày 12 và 13 tháng 4 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại doanh nghiệp;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia Thanh Hóa.

Tên viết tắt: Leesco

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2800539348 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp, đăng ký lần đầu ngày 08/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 28/4/2020.

3. Trụ sở chính: lô 21 LK17 khu đô thị Đông Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 830/LĐTBXH-GP ngày 05/5/2016, cấp đổi lần thứ 1 ngày 02/02/2021.

5. Chi nhánh:

- Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia Thanh Hóa tại Hà Nội.

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 2800539348-011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 31/3/2020.

- Địa chỉ: 25/52 Quan Nhân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.



- Quyết định giao nhiệm vụ cho chi nhánh:

+ Đã ban hành Quyết định số 61/QĐ-LEESCO ngày 28/6/2015 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc giao nhiệm vụ cho chi nhánh doanh nghiệp tại Hà Nội được hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo Giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động của doanh nghiệp được cấp.

+ Đã ban hành Quyết định số 11/QĐ/CDHĐXKLĐCN-HĐQT ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc chấm dứt giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ xuất khẩu lao động tại chi nhánh Hà Nội thuộc doanh nghiệp kể từ ngày 01/12/2022.

- Người đứng đầu chi nhánh: bà Phạm Thị Hoài Đức, sinh ngày 09/9/1968; số giấy chứng minh thư nhân dân: 012886199.

6. Địa điểm kinh doanh: doanh nghiệp không đăng ký địa điểm kinh doanh hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

7. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://leesco.vn>

8. Các số tài khoản của doanh nghiệp.

+ Số tài khoản 3500431101000912 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thanh Hóa.

+ Số tài khoản 020097917559 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

+ Số tài khoản 020043461241 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

9. Vốn điều lệ của doanh nghiệp: 5.000.0000.000 đồng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thực hiện chế độ báo cáo

Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp

- Đã đăng Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp.

- Đã đăng thông tin về người đại diện theo pháp luật; danh sách nhân viên nghiệp vụ; địa chỉ trụ sở chính, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài; quyết định giao nhiệm vụ và chấm dứt giao nhiệm vụ cho chi nhánh.

- Đã đăng thông tin đủ, chính xác về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

- Việc chuẩn bị nguồn lao động, văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận cho doanh nghiệp chuẩn bị nguồn lao động; địa điểm kinh doanh: không phát sinh.

3. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

3.1. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tại doanh nghiệp

- Cơ cấu tổ chức bộ máy của doanh nghiệp gồm: Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và 05 phòng, bộ phận nghiệp vụ: phòng Tài chính tổng hợp, phòng Nghiệp vụ thị trường, phòng Quản lý lao động, Trung tâm đào tạo và giáo dục định hướng, phòng Cung ứng lao động.

- Người đại diện pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp là ông Nguyễn Duy Khánh – Giám đốc, có bằng cấp chuyên môn và kinh nghiệm bảo đảm theo quy định.

- Tổng số nhân viên nghiệp vụ trong bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài: 19 người đáp ứng các vị trí và điều kiện, tiêu chuẩn về bằng cấp chuyên môn theo quy định.

3.2. Tổ chức bộ máy của chi nhánh được giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Doanh nghiệp đã bố trí cơ cấu tổ chức bộ máy của chi nhánh gồm: Ban giám đốc và 05 phòng, bộ phận nghiệp vụ: bộ phận Nghiệp vụ thị trường, bộ phận Quản lý lao động, Trung tâm đào tạo và giáo dục định hướng, phòng Cung ứng lao động, phòng Kế toán.

+ Người đứng đầu chi nhánh: bà Phạm Thị Hoài Đức, sinh ngày 09/9/1968, có bằng cấp chuyên môn và kinh nghiệm bảo đảm quy định.

+ Tổng số nhân viên nghiệp vụ trong bộ máy tại thời điểm ngày 15/11/2022: 13 người đáp ứng các vị trí và điều kiện, tiêu chuẩn về bằng cấp chuyên môn theo quy định.

- Từ ngày 01/12/2022 đến thời điểm thanh tra, doanh nghiệp đã ban hành Quyết định số 11/QĐ/CDHĐXKLĐCN-HĐQT ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc chấm dứt giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ xuất khẩu lao động tại chi nhánh Hà Nội kể từ ngày 01/12/2022.

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

4.1. Hợp đồng cung ứng lao động

- Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 12 hợp đồng với đối tác Nhật Bản.

- Nội dung của các hợp đồng cung ứng lao động đã bảo đảm theo quy định.

- Trong kỳ thanh tra, doanh nghiệp đã đăng ký thực hiện các hợp đồng cung ứng và được Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận tại 30 phiếu trả lời.

4.2. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 167 hợp đồng.

- Nội dung của hợp đồng: tại khoản 7 Điều 2 về tiền lương, tiền làm thêm giờ, các khoản khấu trừ ghi chung chung “theo quy định của pháp luật Nhật Bản”; không ghi cụ thể mức lương cơ bản, tiền làm thêm giờ, ngày trả lương, các khoản thưởng, phụ cấp, hình thức trả lương, các khoản khấu trừ.

- Thời điểm ký hợp đồng: doanh nghiệp đã ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi người lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh ít nhất 7 ngày.

4.3. Hợp đồng môi giới và thù lao theo hợp đồng môi giới

Trong kỳ thanh tra, không phát sinh hợp đồng môi giới.

4.4. Hợp đồng bảo lãnh

- Tổng số hợp đồng bảo lãnh được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 167 hợp đồng.

- Tổng số hợp đồng bảo lãnh đã được thanh lý trong thời kỳ thanh tra: doanh nghiệp chưa thực hiện thanh lý hợp đồng bảo lãnh theo quy định.

- Phạm vi bảo lãnh: doanh nghiệp ký hợp đồng bảo lãnh với thân nhân người lao động để bảo đảm thực hiện hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã ký giữa doanh nghiệp và người lao động, bảo đảm người lao động không bỏ trốn khỏi nơi làm việc.

- Biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh: khi người lao động bỏ trốn khỏi nơi làm việc thì doanh nghiệp sẽ yêu cầu người bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

- Hợp đồng bảo lãnh đã thể hiện đủ các nội dung theo quy định.

5. Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

5.1. Việc thực hiện chuẩn bị nguồn lao động

Không phát sinh.

5.2. Việc thực hiện tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Phương thức tuyển chọn lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: doanh nghiệp trực tiếp tuyển chọn người lao động thông qua nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động, niêm yết công khai thông báo tuyển chọn lao động tại công trụ sở doanh nghiệp và đăng trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Thông tin tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài đã thể hiện đủ các thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

- Các khoản phí tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài: không.

- Đã thực hiện cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

- Việc thành lập các văn phòng, địa điểm kinh doanh để thực hiện công tác tuyển chọn lao động: không phát sinh.

6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

6.1. Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

Doanh nghiệp thực hiện giáo dục định hướng cho người lao động tại Trung tâm đào tạo và giáo dục định hướng, đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất theo quy định, cụ thể:

- Tại địa chỉ số 21 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội: tổng diện tích sử dụng 720 m² gồm 6 tầng: tầng 1 là văn phòng; các tầng 2, 3 và 4 được bố trí 12 phòng học có đủ các trang, thiết bị đáp ứng yêu cầu học lý thuyết và thực hành, 01 phòng y tế (tại tầng 4); tầng 5 và tầng 6 được bố trí 05 phòng nội trú.

- Tại địa chỉ số 27/46/89 tổ 11, đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội: tổng diện tích 490 m² gồm 7 tầng được bố trí thành 12 phòng nội trú.

6.2. Chương trình, nội dung, thời lượng, tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

- Chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng số 74 tiết, trong đó 20 tiết thực hành và 54 tiết lý thuyết.

- Doanh nghiệp đã xây dựng tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở Nhật Bản. Tuy nhiên, tài liệu giáo dục định hướng còn thiếu một số nội dung: kiến thức cơ bản về pháp luật Việt Nam và pháp luật nước tiếp nhận lao động; nội dung cơ bản của các loại hợp đồng liên quan đến việc người lao động đi làm việc ở nước ngoài; kỷ luật lao động, an toàn vệ sinh lao động.

- Đã tổ chức kiểm tra kết quả sau mỗi khóa giáo dục định hướng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động. Tuy nhiên, bài kiểm tra không chấm điểm kết quả của người lao động.

- Tổng số lao động đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng: 162 người.

- Số lao động hiện đang được giáo dục định hướng: 54 người.

- Đã lập sổ theo dõi và cấp phát giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

6.3. Đào tạo ngoại ngữ, nghề cho người lao động

- Doanh nghiệp trực tiếp đào tạo ngoại ngữ tiếng Nhật Bản cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Thời gian đào tạo ngoại ngữ từ 4 đến 6 tháng.

- Đã đánh giá trình độ ngoại ngữ của người lao động phù hợp theo yêu cầu của đối tác nước ngoài.

- Đào tạo nghề: không phát sinh.

7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Đã thực hiện quy định về hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Số lao động đã đưa đi làm việc ở nước ngoài từ 01/01/2022 đến 12/4/2023: 167 người (năm 2022: 148 người, từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra: 19 người).

- Số lao động đang làm việc ở nước ngoài tại thời điểm ngày 12/4/2023: 203 người (thị trường Nhật Bản).

- Số lao động về nước từ 01/01/2022 đến 12/4/2023: 82 người, trong đó:

+ Số đã hoàn thành hợp đồng: 76 người.

+ Số đã về trước thời hạn hợp đồng: 02 người.

+ Số lao động bỏ trốn (đã bị trục xuất về nước): 04 người.

- Thực hiện biện pháp quản lý lao động của doanh nghiệp ở từng nước:

+ Hằng tháng, đã cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

+ Việc bố trí nhân viên nghiệp vụ quản lý và hỗ trợ người lao động ở nước ngoài nơi có lao động sang làm việc: không phát sinh.

+ Việc cung cấp trợ giúp pháp lý trong trường hợp người lao động cần hỗ trợ pháp lý khi bị lạm dụng, bạo lực hoặc phân biệt đối xử trong thời gian làm việc ở nước ngoài: không phát sinh.

- Số vụ việc tranh chấp lao động giữa người lao động và doanh nghiệp, giữa người lao động và người sử dụng lao động ở nước ngoài liên quan đến các hợp đồng lao động: không phát sinh.

8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

8.1. Tiền ký quỹ của Doanh nghiệp

- Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 đồng.

- Số tài khoản ký quỹ: LD1725800666 và 030086458639 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Thanh Hóa.

8.2. Tiền ký quỹ của chi nhánh được giao chức năng hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: không phát sinh.

8.3. Tiền ký quỹ của người lao động: không phát sinh.

8.4. Tiền môi giới: không phát sinh.

8.5. Tiền dịch vụ

- Chứng từ thu tiền dịch vụ thể hiện mức thu là 83.000.000 đồng (tương đương 3.600 USD) hoặc 30.000.000 đồng tùy từng công việc, điểm điểm làm việc.

- Cách thức thu: thu tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời điểm thu: sau khi ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Hoàn trả tiền dịch vụ cho người lao động về nước trước thời hạn: không phát sinh.

8.6. Học phí giáo dục định hướng, học nghề (bổ túc nghề), ngoại ngữ

- Doanh nghiệp thu tiền học phí giáo dục định hướng, ngoại ngữ đối với đối tượng thực tập sinh là 5.600.000 đồng/người lao động.

- Học phí học nghề, bổ túc nghề: không phát sinh.

8.7. Bảo hiểm xã hội

- Doanh nghiệp không thu tiền bảo hiểm xã hội của người lao động.

- Hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài có cam kết của người lao động tự đóng bảo hiểm xã hội trực tiếp cho cơ quan bảo hiểm xã hội nơi cư trú của người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

8.8. Đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước

- Số tiền đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước doanh nghiệp phải đóng: 25.050.000 đồng.

+ Số tiền đã đóng: 25.050.000 đồng.

+ Số tiền còn phải đóng: không.

+ Thời gian đóng: thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp đóng các ngày 28/7/2022, 03/01/2023 và ngày 07/4/2023.

- Số tiền đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước của người lao động phải đóng: 16.700.000 đồng.

+ Số tiền của người lao động đã đóng: 16.700.000 đồng.

+ Số tiền còn phải đóng: không.

+ Phương thức đóng: người lao động thông qua doanh nghiệp để đóng vào quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

+ Thời gian đóng: đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định: tháng 11/2022 có 09 lao động xuất cảnh tuy nhiên đến ngày 03/01/2023, doanh nghiệp mới thực hiện đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước (từ 01/01/2022 đến 12/4/2023, doanh nghiệp đóng 3 lần quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước vào ngày 28/7/2022, ngày 03/01/2023 và ngày 07/4/2023).

8.9. Các khoản thu khác

Ký túc xá, điện, nước, đồng phục 6.400.000 đồng/người lao động, phí Visa 640.000 đồng/ người lao động.

9. Thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với người lao động

- Số lao động đã thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ 01/01/2022 đến 12/4/2023: 83 lao động.

- Số lao động chưa thanh lý hợp đồng đến ngày 12/4/2023: 10 lao động đã hết thời hạn hợp đồng (người lao động đã về nước nhưng chưa đến hạn thanh lý hợp đồng).

- Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài với 02 người lao động quá thời hạn 180 ngày kể từ ngày người lao động chấm dứt hợp đồng lao động (người lao động về nước khi hết thời hạn hợp đồng), cụ thể:

TT	Họ và tên	Thời gian hết hạn hợp đồng lao động (kết thúc hợp đồng)	Ngày thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài
1	Hồ Thị Mến	12/2020	20/7/2022
2	Đặng Danh Vinh	12/2020	28/7/2022

10. Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước

- Đã tư vấn, hỗ trợ cho người lao động các thủ tục liên quan đến chấm dứt hợp đồng lao động, quyền lợi, chế độ và thủ tục về nước. Tổng số người lao động được tư vấn, hỗ trợ trong kỳ thanh tra: 50 người.

- Số lao động được hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước: 04 người.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.2. Đã đăng đủ các thông tin về hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

1.3. Đã bố trí đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.4. Đã thực hiện giao nhiệm vụ và chấm dứt giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất khẩu lao động và chuyên gia Thanh Hóa tại Hà Nội.

1.5. Đã đăng ký 12 hợp đồng cung ứng và thực hiện hợp đồng cung ứng sau khi Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản chấp thuận.

1.6. Đã ký 167 hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi người lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh ít nhất 7 ngày.

1.7. Đã ký 167 hợp đồng bảo lãnh với thân nhân người lao động để bảo đảm thực hiện hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã ký giữa doanh nghiệp và người lao động, nội dung hợp đồng bảo lãnh theo quy định.

1.8. Thông tin tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài đã thể hiện đủ, chính xác về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

1.9. Đã thực hiện cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

1.10. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

1.11. Đã tổ chức giáo dục định hướng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho 162 người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.12. Đã đào tạo ngoại ngữ và đánh giá trình độ theo yêu cầu của đối tác nước ngoài trước khi người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.13. Đã thực hiện quy định về hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

1.14. Đã cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.15. Đã thực hiện ký quỹ với số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

1.16. Đã thu tiền dịch vụ của người lao động theo quy định.

1.17. Đã tư vấn, hỗ trợ cho người lao động các thủ tục liên quan đến chấm dứt hợp đồng lao động, quyền lợi, chế độ và thủ tục về nước.

2. Những quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Nội dung hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài ghi chưa cụ thể quyền, nghĩa vụ của mỗi bên theo quy định tại Điều 21 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020: tại khoản 7 Điều 2 hợp đồng quy định về tiền lương, tiền làm thêm giờ, các khoản khấu trừ ghi chung chung “theo quy định của pháp luật Nhật Bản”, không ghi cụ thể mức lương cơ bản, tiền làm thêm giờ, ngày trả lương, các khoản thưởng, phụ cấp, hình thức trả lương, các khoản khấu trừ.

2.2. Chưa thực hiện thanh lý hợp đồng bảo lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.3. Tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài chưa đủ nội dung theo quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: thiếu nội dung về kiến thức cơ bản về pháp luật Việt Nam và pháp luật nước tiếp nhận lao động; nội dung cơ bản của các loại hợp đồng liên quan đến việc người lao động đi làm việc ở nước ngoài; kỷ luật lao động, an toàn vệ sinh lao động.

2.4. Bài kiểm tra hoàn thành giáo dục định hướng của người lao động chưa được đánh giá kết quả (không chấm điểm hoặc đánh giá đạt hay không) là không đúng quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.5. Đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 Quyết định số 40/2021/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ: tháng 11/2022, có 09 lao động xuất cảnh nhưng đến ngày 03/01/2023, doanh nghiệp mới thực hiện đóng vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước (từ 01/01/2022 đến 12/4/2023, doanh nghiệp đóng 3 lần vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước vào các ngày 28/7/2022, ngày 03/01/2023 và ngày 07/4/2023).

2.6. Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài với 02 người lao động (Hò Thị Mến và Đặng Danh Vinh) quá thời hạn 180 ngày kể từ ngày người lao động chấm dứt hợp đồng lao động là vi phạm quy định tại điểm i khoản 2 Điều 26 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 17/QĐ-XPVPHC ngày 21/4/2023 xử phạt vi phạm hành chính đối

với doanh nghiệp, tổng số tiền xử phạt là 42.500.000 đồng, do đã thực hiện 02 hành vi vi phạm:

- Đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài không theo quy định của pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc doanh nghiệp khắc phục vi phạm nêu tại Kết luận này như sau:

- Chấp hành nghiêm Quyết định số 17/QĐ-XPVPHC ngày 21/4/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xử phạt vi phạm hành chính nêu tại phần IV.

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1, 2.4, 2.5 và 2.6 phần III khi phát sinh.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận này, Giám đốc doanh nghiệp phải khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.2 và 2.3 phần III và báo cáo (bằng văn bản) kết quả khắc phục các kiến nghị nêu trên, gửi kèm các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Cục Quản lý lao động ngoài nước (để p/h);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu TTr, Hồ sơ.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiên Tùng